

Số: 458 / QĐ-HVN

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Nghiệm thu khối lượng, thanh lý hợp đồng và thanh toán tiền hướng dẫn luận án, luận văn, khóa luận, chuyên đề tốt nghiệp học kỳ I năm học 2021-2022 đối với giảng viên thỉnh giảng

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 441/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Nông nghiệp Việt Nam trên cơ sở tổ chức lại Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1026/QĐ-BNN-TCCB ngày 13 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Nông nghiệp Việt Nam;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Nông nghiệp Việt Nam được ban hành kèm theo Nghị quyết số 5813/NQ-HĐHV ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng Học viện Nông nghiệp Việt Nam;

Xét hợp đồng thỉnh giảng ký kết giữa giảng viên thỉnh giảng và Học viện Nông nghiệp Việt Nam; theo đề nghị của Trưởng ban Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nghiệm thu khối lượng, thanh lý hợp đồng và thanh toán tiền hướng dẫn luận án, luận văn, khóa luận, chuyên đề tốt nghiệp học kỳ I năm học 2021-2022 đối với giảng viên thỉnh giảng theo danh sách đính kèm.

Tổng số tiền thanh toán:

202.750.000 đồng.

Trong đó:

1. Số tiền hướng dẫn khóa luận, chuyên đề tốt nghiệp: 36.650.000 đồng.

2. Số tiền hướng dẫn luận án, luận văn: 166.100.000 đồng.

Bằng chữ: Hai trăm lẻ hai triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Học viện, Trưởng ban Tổ chức cán bộ, Trưởng ban Tài chính và Kế toán, Trưởng các đơn vị liên quan và các giảng viên thỉnh giảng có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TC, LT(10).



Nguyễn Thị Lan

**BẢNG TỔNG HỢP THANH TOÁN TIỀN HƯỚNG DẪN
LUẬN ÁN, LUẬN VĂN, KHÓA LUẬN, CHUYÊN ĐỀ TỐT NGHIỆP HỌC
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2021-2022
ĐỐI VỚI GIẢNG VIÊN THỈNH GIẢNG**



(Kèm theo Quyết định số **458** /QĐ-HVN ngày 24 tháng 01 năm 2022
của Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam)

STT	Mã GV	Họ đệm	Tên	Số lượng hướng dẫn (người học)	Số giờ (giờ)	Tổng số tiền (đồng)	Ký nhận
1	MG304	Nguyễn Thanh	Quang	1	20	1,000,000	
2	MG345	Bùi Hải	Triều	1	40	2,000,000	
3	TG561	Nguyễn Ngọc	Quế	1	20	1,000,000	
4	TG784	Hồ Xuân	Tùng	1	12	600,000	
5	MG153	Nguyễn Văn	Duy	1	12	600,000	
6	TG050	Đặng Vũ	Bình	1	90	4,500,000	
7	TG440	Tôn Thất	Sơn	1	60	3,000,000	
8	TG543	Bùi Thị Thu	Hiền	3	18	1,200,000	
9	TG545	Vũ Thị	Huyền	1	12	600,000	
10	TG473	Bạch Thị Mai	Hoa	1	28	1,400,000	
11	TG530	Lê Hà	Hải	2	28	1,300,000	
12	TG177	Hoàng Thị Lệ	Hằng	4	24	1,600,000	
13	HD217	Đỗ Văn	Viện	2	80	4,000,000	
14	MOI31	Nguyễn Nguyên	Cự	2	80	4,000,000	
15	HD090	Vũ Đức	Hạnh	2	80	4,000,000	
16	HD125	Nguyễn Hữu	Thọ	1	40	2,000,000	
17	HD183	Chữ Thị	Lân	1	40	2,000,000	
18	HD192	Hoàng Liên	Sơn	1	20	1,000,000	
19	HD235	Trần Thế	Tường	2	80	4,000,000	

STT	Mã GV	Họ đệm	Tên	Số lượng hướng dẫn (người học)	Số giờ (giờ)	Tổng số tiền (đồng)	Ký nhận
20	HD238	Nguyễn Hữu	Ngoan	5	200	10,000,000	
21	HD298	Đặng Phương	Hoa	2	80	4,000,000	
22	MG056	Lê Trọng	Hùng	1	40	2,000,000	
23	MG184	Ninh Đức	Hùng	2	80	4,000,000	
24	MG353	Hoàng Bằng	An	1	40	2,000,000	
25	TG273	Hoàng Vũ	Quang	1	40	2,000,000	
26	TG572	Tô Thế	Nguyên	4	140	7,000,000	
27	TG619	Hoàng Thị	Sen	2	80	4,000,000	
28	TG649	Phạm	Hùng	1	20	1,000,000	
29	TG787	Trịnh Thị Thanh	Thủy	2	80	4,000,000	
30	TG458	Trần Văn	Đức	2	50	2,500,000	
31	TG115	Phạm Văn	Đình	1	40	2,000,000	
32	TG975	Nguyễn Văn	Sánh	1	20	1,000,000	
33	TG535	Quyền Đình	Hà	7	280	14,000,000	
34	TG311	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	1	40	2,000,000	
35	TG442	Ngô Thị	Thuận	5	190	9,500,000	
36	TG582	Nguyễn Đức	Chiện	2	40	2,100,000	
37	HD156	Lê Văn	Hải	1	12	600,000	
38	HD175	Đoàn Văn	Lư	1	20	1,000,000	
39	HD206	Dương Xuân	Tú	1	12	600,000	
40	HD280	Phan Thị Thu	Hiền	1	28	1,400,000	
41	HD281	Đồng Thị Kim	Cúc	2	24	1,200,000	
42	MG100	Trần Đăng	Khánh	1	28	1,400,000	
43	MG237	Vũ Đăng	Toàn	1	10	500,000	
44	MG239	Vương Huy	Minh	1	12	600,000	
45	MG242	Lê Xuân	Vị	1	12	600,000	



STT	Mã GV	Họ đệm	Tên	Số lượng hướng dẫn (người học)	Số giờ (giờ)	Tổng số tiền (đồng)	Ký nhận
46	MG382	Phạm Văn	Dân	1	12	600,000	
47	TG368	Trần Đăng	Khánh	3	46	2,500,000	
48	TG373	Hoàng Thị Lan	Hương	1	6	400,000	
49	TG375	Ngô Thị	Hạnh	2	28	1,400,000	
50	TG382	Hoàng Thị	Giang	2	40	2,000,000	
51	TG502	Ngô Thị Minh	Tâm	1	12	600,000	
52	TG570	Nguyễn Văn	Khoa	1	10	500,000	
53	TG589	Nguyễn Thành	Đức	1	12	600,000	
54	TG832	Nguyễn Văn	Khiêm	2	40	2,000,000	
55	TG923	Trịnh Xuân	Hoạt	3	84	3,900,000	
56	TG945	Lê Đức	Thảo	3	70	3,250,000	
57	TG990	Nguyễn Quốc	Hùng	1	40	2,000,000	
58	HD170	Đào Trung	Chính	1	12	600,000	
59	HD201	Đào Trung	Chính	1	12	600,000	
60	HD220	Đỗ Nguyên	Hải	1	28	1,400,000	
61	MG132	Vũ Xuân	Thanh	2	24	1,200,000	
62	MG349	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	1	10	500,000	
63	TG731	Hoàng Xuân	Phương	1	20	1,000,000	
64	TG806	Nguyễn Đắc	Nhân	1	12	600,000	
65	HD107	Nguyễn Khắc	Thời	1	40	2,000,000	
66	TG592	Hồ Thị Lam	Trà	5	156	7,800,000	
67	TG564	Phạm Quý	Giang	2	80	4,000,000	
68	HD162	Phạm Hồng	Hiển	5	124	5,900,000	
69	HD286	Phạm Thị	Năm	1	28	1,400,000	
70	HD287	Nguyễn Thúy	Hường	1	28	1,400,000	
71	HD288	Trần Công	Tú	1	12	600,000	



STT	Mã GV	Họ đệm	Tên	Số lượng hướng dẫn (người học)	Số giờ (giờ)	Tổng số tiền (đồng)	Ký nhận
72	HD289	Phan Thúy	Hiền	1	12	600,000	
73	TG369	Tổng Văn	Hải	2	28	1,300,000	
74	TG585	Nguyễn Duy	Phương	2	42	1,950,000	
75	TG586	Khổng Ngân	Giang	2	34	1,800,000	
76	TG587	Vũ Thị Hạnh	Nguyên	1	14	650,000	
77	TG588	Nguyễn Hữu	Hoàng	1	28	1,400,000	
78	MOI07	Nguyễn Quang	Thạch	3	40	1,900,000	
79	TG348	Nguyễn Xuân	Trường	5	74	3,900,000	
80	TG410	Vũ Thị	Hằng	2	12	800,000	
81	TG416	Chu Đức	Hà	2	26	1,450,000	
82	MG179	Đoàn Thị Thanh	Hương	1	6	400,000	
83	TG276	Nguyễn Thị Diệu	Thúy	1	28	1,300,000	
84	MG149	Kiều Thị Quỳnh	Hoa	1	28	1,300,000	
85	TG447	Nguyễn Thị	Xuân	1	14	650,000	
86	TG463	Nguyễn Thùy	Dương	1	28	1,300,000	
87	TG554	Đỗ Tiến	Phát	2	34	1,800,000	
88	TG571	ứng Thị Diệu	Thúy	1	10	500,000	
89	HD131	Tô Long	Thành	1	40	2,000,000	
90	HD204	Trương Quang	Lâm	4	68	3,600,000	
91	TG893	Phạm Minh	Hằng	1	28	1,400,000	
92	MG314	Betrand	Losson	1	20	1,000,000	
93	MG315	Phạm Văn	Giới	1	20	1,000,000	
94	TG277	Tô Long	Thành	2	24	1,200,000	
		Tổng cộng		163	4,046	202,750,000	

Tổng số tiền thanh toán 202,750,000 đồng

Bằng chữ: Hai trăm lẻ hai triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng./.





**BẢNG CHI TIẾT THANH TOÁN TIỀN HƯỚNG DẪN LUẬN ÁN, LUẬN VĂN, KHÓA LUẬN, CHUYÊN ĐỀ TỐT NGHIỆP HỌC KỲ I NĂM HỌC 2021-2022
ĐỐI VỚI GIẢNG VIÊN THỈNH GIẢNG**

(Kèm theo Quyết định số 458 /QĐ-HVN ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam)

STT	Mã GV	Mã lớp	Họ đệm	Tên	Hợp đồng thỉnh giảng/ Quyết định hướng dẫn		Số thanh toán		Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Hoạt động hướng dẫn	Người học	Ghi chú
					Số, ký hiệu	Ngày, tháng, năm	SL hướng dẫn (người học)	Số giờ (giờ)					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	11	12	13
1	MG304	NCS	Nguyễn Thanh	Quang	568/QĐ-HVN	14/03/2017	1	20	1,000,000	1,000,000	Hướng dẫn 2_NCS	Mai Hoàng Long	NCS kết thúc
2	MG345	NCS	Bùi Hải	Triều	568/QĐ-HVN	14/03/2017	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn 1_NCS	Mai Hoàng Long	NCS kết thúc
3	TG561	NCS	Nguyễn Ngọc	Quế	2538/QĐ-HVN	25/08/2016	1	20	1,000,000	1,000,000	Hướng dẫn 2_NCS	Đặng Đức Thuận	NCS kết thúc
4	TG784	CH28CNTYB2	Hồ Xuân	Tùng	4251/QĐ-HVN	12/11/2020	1	12	600,000	600,000	Hướng dẫn 2_Cao học	Trần Thị Hiền	
5	MG153	CH28CNTYB2	Nguyễn Văn	Duy	4251/QĐ-HVN	12/11/2020	1	12	600,000	600,000	Hướng dẫn 2_Cao học	Nguyễn Văn Hào	
6	TG050	NCS	Đặng Vũ	Bình	203/QĐ-HVN	25/01/2016	1	90	4,500,000	4,500,000	Hướng dẫn độc lập_NCS	Saykham SOUKSANITH	NCS kết thúc
7	TG440	NCS	Tôn Thất	Son	579/QĐ-HVN	17/03/2015	1	60	3,000,000	3,000,000	Hướng dẫn độc lập_NCS	Nguyễn Hữu Thọ	NCS kết thúc
8	TG543	K63CNTPA	Bùi Thị Thu	Hiền	25/HĐTG-HVN-CNTP	01/10/2021	1	6	400,000	400,000	Hướng dẫn 2_Đại học	Nguyễn Thị Cúc	
9	TG543	K63CNTPD	Bùi Thị Thu	Hiền	25/HĐTG-HVN-CNTP	01/10/2021	1	6	400,000	400,000	Hướng dẫn 2_Đại học	Đỗ Huy Đạt	
10	TG543	K63CNTPA	Bùi Thị Thu	Hiền	25/HĐTG-HVN-CNTP	01/10/2021	1	6	400,000	400,000	Hướng dẫn 2_Đại học	Phạm Thị Nhung	
11	TG545	CH28CNTPB	Vũ Thị	Huyền	3082/QĐ-HVN	28/08/2020	1	12	600,000	600,000	Hướng dẫn 2_Cao học	Lê Thị Quỳnh Chi	
12	TG473	CH28CNSHB	Bạch Thị Mai	Hoa	3082/QĐ-HVN	28/08/2020	1	28	1,400,000	1,400,000	Hướng dẫn 1_Cao học	Phùng Thị Duyên	
13	TG530	K62CNTPA	Lê Hà	Hải	03/HĐTG-HVN-CNTP	15/08/2021	1	14	650,000	650,000	Hướng dẫn 1_Đại học	Nguyễn Ngọc Oanh	
14	TG530	K63QLTP	Lê Hà	Hải	03/HĐTG-HVN-CNTP	15/08/2021	1	14	650,000	650,000	Hướng dẫn 1_Đại học	Đỗ Thị Thu	
15	TG177	K63QLTP	Hoàng Thị Lệ	Hằng	4339/QĐ-HVN	13/09/2021	1	6	400,000	400,000	Hướng dẫn 2_Đại học	Vũ Thị Diễm	
16	TG177	K63QLTP	Hoàng Thị Lệ	Hằng	4339/QĐ-HVN	13/09/2021	1	6	400,000	400,000	Hướng dẫn 2_Đại học	Ngô Thị Thu Hà	
17	TG177	K63CNTPD	Hoàng Thị Lệ	Hằng	4339/QĐ-HVN	13/09/2021	1	6	400,000	400,000	Hướng dẫn 2_Đại học	Dương Văn Liệu	
18	TG177	K63QLTP	Hoàng Thị Lệ	Hằng	4339/QĐ-HVN	13/09/2021	1	6	400,000	400,000	Hướng dẫn 2_Đại học	Trần Thị Phương Thảo	

STT	Mã GV	Mã lớp	Họ đệm	Tên	Hợp đồng thỉnh giảng/ Quyết định hướng dẫn		Số thanh toán		Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Hoạt động hướng dẫn	Người học	Ghi chú
					Số, ký hiệu	Ngày, tháng, năm	SL hướng dẫn (người học)	Số giờ (giờ)					
19	HD217	CH28QTKDB2	Đỗ Văn	Viện	2207/QĐ-HVN	30/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Đỗ Thị Phương Anh	
20	HD217	CH28QTKDB2	Đỗ Văn	Viện	2207/QĐ-HVN	30/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Hoàng Thị Thu Hằng	
21	MOI31	CH28QLKTD	Nguyễn Nguyên	Cự	1771/QĐ-HVN	03/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Chu Văn Đức	
22	MOI31	CH28QLKTD	Nguyễn Nguyên	Cự	1771/QĐ-HVN	03/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Trần Thị Hồng ánh	
23	HD090	CH28QLKTE	Vũ Đức	Hạnh	1771/QĐ-HVN	03/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Vũ Thị Hà Phương	
24	HD090	CH28QLKTE	Vũ Đức	Hạnh	1771/QĐ-HVN	03/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Vũ Ngọc Phượng	
25	HD125	CH28QLKTE	Nguyễn Hữu	Thọ	1771/QĐ-HVN	03/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Vũ Thị Hương Giang	
26	HD183	CH28QLKTE	Chữ Thị	Lân	14/HĐTG-HVN-PTNT	10/08/2021	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Nguyễn Thị Tố Loan	
27	HD192	NCS	Hoàng Liên	Son	446/QĐ-HVN	09/03/2016	1	20	1,000,000	1,000,000	Hướng dẫn 2_NCS	Nguyễn Gia Kiêm	NCS kết thúc
28	HD235	CH28QLKTE	Trần Thế	Tường	1771/QĐ-HVN	03/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Đỗ Thị Hương	
29	HD235	CH28QLKTE	Trần Thế	Tường	1771/QĐ-HVN	03/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Hoàng Anh Tuấn	
30	HD238	CH28QLKTC	Nguyễn Hữu	Ngoan	1771/QĐ-HVN	03/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Đỗ Thái Quyền	
31	HD238	CH28QLKTC	Nguyễn Hữu	Ngoan	1771/QĐ-HVN	03/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Ngô Quang Hải	
32	HD238	CH28QLKTC	Nguyễn Hữu	Ngoan	1771/QĐ-HVN	03/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Ngô Thị Mai Loan	
33	HD238	CH28QLKTC	Nguyễn Hữu	Ngoan	1771/QĐ-HVN	03/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Phạm Ngọc Tú	
34	HD238	CH28QLKTC	Nguyễn Hữu	Ngoan	1771/QĐ-HVN	03/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Vũ Thị Quý	
35	HD298	CH28QLKTE	Đặng Phương	Hoa	1771/QĐ-HVN	03/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Nguyễn Thị Thu La	
36	HD298	CH28QLKTE	Đặng Phương	Hoa	1771/QĐ-HVN	03/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Nguyễn Thị Thúy Nhân	
37	MG056	NCS	Lê Trọng	Hùng	109/QĐ-HVN	14/01/2016	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn 1_NCS	Nguyễn Gia Kiêm	NCS kết thúc
38	MG184	CH28QLKTE	Ninh Đức	Hùng	1771/QĐ-HVN	03/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Hoàng Ngọc Chinh	
39	MG184	CH28QLKTE	Ninh Đức	Hùng	1771/QĐ-HVN	03/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Lê Văn Bình	
40	MG353	CH28QLKTF	Hoàng Bằng	An	22/HĐTG-HVN-PTNT	10/08/2021	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Quảng Văn Quyền	
41	TG273	CH28QLKTF	Hoàng Vũ	Quang	1771/QĐ-HVN	03/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Lê Đức Lợi	



STT	Mã GV	Mã lớp	Họ đệm	Tên	Hợp đồng thỉnh giảng/ Quyết định hướng dẫn		Số thanh toán		Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Hoạt động hướng dẫn	Người học	Ghi chú
					Số, ký hiệu	Ngày, tháng, năm	SL hướng dẫn (người học)	Số giờ (giờ)					
42	TG572	CH28QLKTD	Tô Thế	Nguyễn	50/HĐTG-HVN-KH&ĐT	15/07/2021	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Đặng Hà Phương	
43	TG572	CH28QLKTD	Tô Thế	Nguyễn	50/HĐTG-HVN-KH&ĐT	15/07/2021	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Nguyễn Trí Hồng Giang	
44	TG572	CH28QLKTD	Tô Thế	Nguyễn	50/HĐTG-HVN-KH&ĐT	15/07/2021	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Phó Đình Hanh	
45	TG619	CH28QLKTE	Hoàng Thị	Sen	20/HĐTG-HVN-PTNT	10/08/2021	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Lê Văn Đàm	
46	TG619	CH28QLKTE	Hoàng Thị	Sen	21/HĐTG-HVN-PTNT	10/08/2021	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Mai Trung Kiên	
47	TG649	NCS	Phạm	Hùng	4230/QĐ-HVN	20/10/2017	1	20	1,000,000	1,000,000	Hướng dẫn 2_NCS	Bùi Anh Tú	NCS kết thúc
48	TG787	CH28QLKTE	Trịnh Thị Thanh	Thủy	1771/QĐ-HVN	03/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Trần Thị Quyên	
49	TG787	CH28QLKTE	Trịnh Thị Thanh	Thủy	1771/QĐ-HVN	03/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Trần Thị Thắm	
50	TG572	NCS	Tô Thế	Nguyễn	511/QĐ-HVN	28/02/2019	1	20	1,000,000	1,000,000	Hướng dẫn 1_NCS	Đồng Thanh Mai	
51	TG458	CH28QLKTE	Trần Văn	Đức	1771/QĐ-HVN	03/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Trần Thành Hiếu	
52	TG458	NCS	Trần Văn	Đức	511/QĐ-HVN	28/02/2019	1	10	500,000	500,000	Hướng dẫn 2_NCS	Đồng Thanh Mai	
53	TG115	CH28QLKTD	Phạm Văn	Đình	1771/QĐ-HVN	03/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Nguyễn Văn Nhật	
54	TG975	NCS	Nguyễn Văn	Sánh	380/QĐ-NNH	06/03/2014	1	20	1,000,000	1,000,000	Hướng dẫn 2_NCS	Trần Thu Hà	NCS kết thúc
55	TG535	CH28QLKTF	Quyền Đình	Hà	03A/HĐTG-HVN-PTNT	10/08/2021	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Lò Minh Thắng	
56	TG535	CH28QLKTF	Quyền Đình	Hà	05/HĐTG-HVN-PTNT	10/08/2021	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Lò Bình Minh	
57	TG535	CH28QLKTE	Quyền Đình	Hà	06/HĐTG-HVN-PTNT	10/08/2021	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Trần Thanh Chung	
58	TG535	CH28QLKTF	Quyền Đình	Hà	01A/HĐTG-HVN-PTNT	10/08/2021	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Quảng Văn Thắng	
59	TG535	CH28QLKTE	Quyền Đình	Hà	07/HĐTG-HVN-PTNT	10/08/2021	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Phạm Minh Cương	
60	TG535	CH28QLKTF	Quyền Đình	Hà	04A/HĐTG-HVN-PTNT	10/08/2021	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Lương Thị Vinh	
61	TG535	CH28QLKTF	Quyền Đình	Hà	02A/HĐTG-HVN-PTNT	10/08/2021	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Đình Văn Hân	
62	TG311	CH28QLKTE	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	1771/QĐ-HVN	03/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Nguyễn Hằng Thùy	
63	TG442	CH28QLKTG	Ngô Thị	Thuận	1771/QĐ-HVN	03/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Nguyễn Thị ái Văn	
64	TG442	CH28QLKTG	Ngô Thị	Thuận	1771/QĐ-HVN	03/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Nguyễn Thị Hoi	



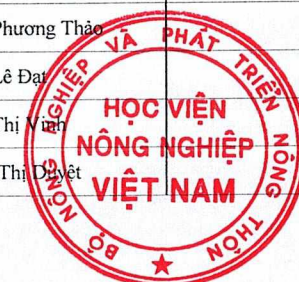
STT	Mã GV	Mã lớp	Họ đệm	Tên	Hợp đồng thỉnh giảng/ Quyết định hướng dẫn		Số thanh toán		Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Hoạt động hướng dẫn	Người học	Ghi chú
					Số, ký hiệu	Ngày, tháng, năm	SL hướng dẫn (người học)	Số giờ (giờ)					
65	TG442	CH28QLKGTG	Ngô Thị	Thuận	1771/QĐ-HVN	03/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Phan Thị Quỳnh	
66	TG442	CH28QLKTC	Ngô Thị	Thuận	1771/QĐ-HVN	03/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Phạm Văn Khiển	
67	TG442	NCS	Ngô Thị	Thuận	511/QĐ-HVN	28/02/2019	1	30	1,500,000	1,500,000	Hướng dẫn độc lập_NCS	Nguyễn Thị Huyền Trang	
68	TG582	K62XHHA	Nguyễn Đức	Chiến	38/HĐTG-HVN-XHH	02/07/2021	1	20	1,050,000	1,050,000	Hướng dẫn độc lập_Đại học	Nguyễn Phúc Hải	
69	TG582	K62XHHA	Nguyễn Đức	Chiến	38/HĐTG-HVN-XHH	02/07/2021	1	20	1,050,000	1,050,000	Hướng dẫn độc lập_Đại học	Bùi Quang Khánh	
70	HD156	CH28KHCTB	Lê Văn	Hải	1858/QĐ-HVN	08/06/2020	1	12	600,000	600,000	Hướng dẫn 2_Cao học	Cần Văn Cường	
71	HD175	NCS	Đoàn Văn	Lư	1031/QĐ-HVN	20/04/2015	1	20	1,000,000	1,000,000	Hướng dẫn 2_NCS	Nguyễn Thị Thu Hương	NCS kết thúc
72	HD206	CH28KHCTB	Dương Xuân	Tú	1858/QĐ-HVN	08/06/2020	1	12	600,000	600,000	Hướng dẫn 2_Cao học	Nguyễn Đức Trung	
73	HD280	CH28KHCTB	Phan Thị Thu	Hiền	1858/QĐ-HVN	08/06/2020	1	28	1,400,000	1,400,000	Hướng dẫn 1_Cao học	Vũ Quang Anh	
74	HD281	CH28KHCTB	Đồng Thị Kim	Cúc	1858/QĐ-HVN	08/06/2020	1	12	600,000	600,000	Hướng dẫn 2_Cao học	Nguyễn Đức Cương	
75	HD281	CH28KHCTB2	Đồng Thị Kim	Cúc	5085/QĐ-HVN	31/12/2020	1	12	600,000	600,000	Hướng dẫn 2_Cao học	Nguyễn Thị Thủy Ngoan	
76	MG100	CH28CNSHB2	Trần Đăng	Khánh	590/QĐ-HVN	29/01/2021	1	28	1,400,000	1,400,000	Hướng dẫn 1_Cao học	Nguyễn Việt Dũng	
77	MG237	NCS	Vũ Đăng	Toàn	436/QĐ-HVN	22/02/2019	1	10	500,000	500,000	Hướng dẫn 2_NCS	Lê Thị Loan	
78	MG239	CH28KHCTB	Vương Huy	Minh	1858/QĐ-HVN	08/06/2020	1	12	600,000	600,000	Hướng dẫn 2_Cao học	Hoàng Kim Thoa	
79	MG242	CH28BVTB	Lê Xuân	Vị	1858/QĐ-HVN	08/06/2020	1	12	600,000	600,000	Hướng dẫn 2_Cao học	Phan Văn Sáu	
80	MG382	CH28KHCTB2	Phạm Văn	Dân	5085/QĐ-HVN	31/12/2020	1	12	600,000	600,000	Hướng dẫn 2_Cao học	Đỗ Xuân Hưng	
81	TG368	K62CNSHE	Trần Đăng	Khánh	4287/QĐ-HVN	09/09/2021	1	28	1,300,000	1,300,000	Hướng dẫn 1 Khóa luận TT_CLC	Tô Hoàng Anh Minh	
82	TG368	K62CNSHA	Trần Đăng	Khánh	4294/QĐ-HVN	09/09/2021	1	6	400,000	400,000	Hướng dẫn 2_Đại học	Nguyễn Khánh Duyên	
83	TG368	K62CNSHE	Trần Đăng	Khánh	4287/QĐ-HVN	09/09/2021	1	12	800,000	800,000	Hướng dẫn 2 Khóa luận TT_CLC	Vũ Ngọc Hương	
84	TG373	K62CTDL	Hoàng Thị Lan	Hương	26/HĐTG-HVN-CNTP	17/08/2021	1	6	400,000	400,000	Hướng dẫn 2_Đại học	Nguyễn Thị Lan	
85	TG375	CH28KHCTB2	Ngô Thị	Hạnh	5085/QĐ-HVN	31/12/2020	1	18	900,000	900,000	Hướng dẫn 2 HV_Cao học NN	Tamela Jeremias Clemente	
86	TG375	NCS	Ngô Thị	Hạnh	836/QĐ-HVN	20/03/2019	1	10	500,000	500,000	Hướng dẫn 2_NCS	Nguyễn Đình Thiệp	
87	TG382	CH28CNSHB2	Hoàng Thị	Giang	590/QĐ-HVN	29/01/2021	1	28	1,400,000	1,400,000	Hướng dẫn 1_Cao học	Đỗ Thu Thủy	



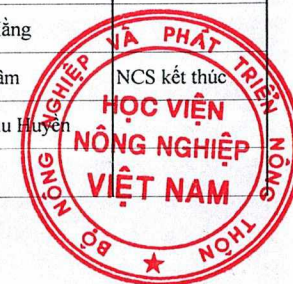
STT	Mã GV	Mã lớp	Họ đệm	Tên	Hợp đồng thỉnh giảng/ Quyết định hướng dẫn		Số thanh toán		Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Hoạt động hướng dẫn	Người học	Ghi chú
					Số, ký hiệu	Ngày, tháng, năm	SL hướng dẫn (người học)	Số giờ (giờ)					
88	TG382	CH28KHCTB	Hoàng Thị	Giang	1858/QĐ-HVN	08/06/2020	1	12	600,000	600,000	Hướng dẫn 2_Cao học	Vũ Thị Hương	
89	TG502	CH28KHCTB	Ngô Thị Minh	Tâm	1858/QĐ-HVN	08/06/2020	1	12	600,000	600,000	Hướng dẫn 2_Cao học	Bùi Đức Hải	
90	TG570	NCS	Nguyễn Văn	Khoa	4107/QĐ-HVN	23/08/2021	1	10	500,000	500,000	Hướng dẫn 2_NCS	Nguyễn Hoàng Phương	
91	TG589	CH28KHCTB2	Nguyễn Thành	Đức	5085/QĐ-HVN	31/12/2020	1	12	600,000	600,000	Hướng dẫn 2_Cao học	Trần Thị Thu Trang	
92	TG832	CH28CNSHB	Nguyễn Văn	Khiêm	3083/QĐ-HVN	28/08/2020	1	28	1,400,000	1,400,000	Hướng dẫn 1_Cao học	Đinh Thanh Giảng	
93	TG832	CH28KHCTB2	Nguyễn Văn	Khiêm	5085/QĐ-HVN	31/12/2020	1	12	600,000	600,000	Hướng dẫn 2_Cao học	Trần Thị Trang	
94	TG923	K62CNSHE	Trịnh Xuân	Hoạt	4287/QĐ-HVN	09/09/2021	1	28	1,300,000	1,300,000	Hướng dẫn 1 Khóa luận TT_CLC	Nguyễn Mai Anh	
95	TG923	K62CNSHE	Trịnh Xuân	Hoạt	4287/QĐ-HVN	09/09/2021	1	28	1,300,000	1,300,000	Hướng dẫn 1 Khóa luận TT_CLC	Nguyễn Bình Nam	
96	TG923	K62CNSHE	Trịnh Xuân	Hoạt	4287/QĐ-HVN	09/09/2021	1	28	1,300,000	1,300,000	Hướng dẫn 1 Khóa luận TT_CLC	Trịnh Minh Phương	
97	TG945	K63CNSHB	Lê Đức	Thào	5262/QĐ-HVN	29/10/2021	1	14	650,000	650,000	Hướng dẫn 1_Đại học	Lưu Quế Anh	
98	TG945	K62CNSHE	Lê Đức	Thào	5263/QĐ-HVN	29/10/2021	1	28	1,300,000	1,300,000	Hướng dẫn 1 Khóa luận TT_CLC	Bùi Thị Thanh Hiền	
99	TG945	K62CNSHE	Lê Đức	Thào	5263/QĐ-HVN	29/10/2021	1	28	1,300,000	1,300,000	Hướng dẫn 1 Khóa luận TT_CLC	Lê Khánh Pháp	
100	TG990	NCS	Nguyễn Quốc	Hùng	1031/QĐ-HVN	20/04/2015	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn 1_NCS	Nguyễn Thị Thu Hương	NCS kết thúc
101	HD170	CH28QLDDJ	Đào Trung	Chinh	4030/QĐ-HVN	28/10/2020	1	12	600,000	600,000	Hướng dẫn 2_Cao học	Tô Duy Diệp	
102	HD201	CH28QLDDB	Đào Trung	Chinh	1986/QĐ-HVN	16/06/2020	1	12	600,000	600,000	Hướng dẫn 2_Cao học	Tạ Minh Ngọc	
103	HD220	CH27QLDDB	Đỗ Nguyên	Hải	1207/QĐ-HVN	10/04/2019	1	28	1,400,000	1,400,000	Hướng dẫn 1_Cao học	Lương Anh Tú	
104	MG132	CH28QLDDJ	Vũ Xuân	Thanh	4030/QĐ-HVN	28/10/2020	1	12	600,000	600,000	Hướng dẫn 2_Cao học	Đinh Quang Chương	
105	MG132	CH28QLDDJ	Vũ Xuân	Thanh	4030/QĐ-HVN	28/10/2020	1	12	600,000	600,000	Hướng dẫn 2_Cao học	Đỗ Thị Duyên	
106	MG349	NCS	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	436/QĐ-HVN	22/02/2019	1	10	500,000	500,000	Hướng dẫn 2_NCS	Trương Thu Loan	
107	TG731	NCS	Hoàng Xuân	Phương	408/QĐ-HVN	25/02/2015	1	20	1,000,000	1,000,000	Hướng dẫn 2_NCS	Nguyễn Xuân Thanh	NCS kết thúc
108	TG806	CH28QLDDB	Nguyễn Đắc	Nhân	4030/QĐ-HVN	28/10/2020	1	12	600,000	600,000	Hướng dẫn 2_Cao học	Nguyễn Minh Tâm	
109	HD107	CH28QLDDL	Nguyễn Khắc	Thời	1986/QĐ-HVN	16/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Nguyễn Văn Giang	
110	TG592	CH28QLDDJ	Hồ Thị Lam	Trà	4030/QĐ-HVN	28/10/2020	1	28	1,400,000	1,400,000	Hướng dẫn 1_Cao học	Đinh Quang Chương	



STT	Mã GV	Mã lớp	Họ đệm	Tên	Hợp đồng thỉnh giảng/ Quyết định hướng dẫn		Số thanh toán		Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Hoạt động hướng dẫn	Người học	Ghi chú
					Số, ký hiệu	Ngày, tháng, năm	SL hướng dẫn (người học)	Số giờ (giờ)					
111	TG592	CH28QLDDJ	Hồ Thị Lam	Trà	4030/QĐ-HVN	28/10/2020	1	28	1,400,000	1,400,000	Hướng dẫn 1_Cao học	Đỗ Thị Duyên	
112	TG592	CH28QLDDJ	Hồ Thị Lam	Trà	4030/QĐ-HVN	28/10/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Mai Thị Lan	
113	TG592	CH28QLDDJ	Hồ Thị Lam	Trà	4030/QĐ-HVN	28/10/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Nguyễn Xuân Dương	
114	TG592	NCS	Hồ Thị Lam	Trà	436/QĐ-HVN	22/02/2019	1	20	1,000,000	1,000,000	Hướng dẫn 1_NCS	Trương Thu Loan	
115	TG564	CH28QLDDE	Phạm Quý	Giang	1986/QĐ-HVN	16/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Nguyễn Văn Hoàng	
116	TG564	CH28QLDDE	Phạm Quý	Giang	1986/QĐ-HVN	16/06/2020	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn độc lập_Cao học	Lê Thành Công	
117	HD162	K62CNSHE	Phạm Hồng	Hiền	4287/QĐ-HVN	09/09/2021	1	28	1,300,000	1,300,000	Hướng dẫn 1 Khóa luận TT_CLC	Giáp Thị Thủy Chi	
118	HD162	K62CNSHE	Phạm Hồng	Hiền	4287/QĐ-HVN	09/09/2021	1	28	1,300,000	1,300,000	Hướng dẫn 1 Khóa luận TT_CLC	Phùng Xuân Hiệp	
119	HD162	K62CNSHE	Phạm Hồng	Hiền	4287/QĐ-HVN	09/09/2021	1	28	1,300,000	1,300,000	Hướng dẫn 1 Khóa luận TT_CLC	Phạm Quang Tú	
120	HD162	CH28CNSHB	Phạm Hồng	Hiền	3083/QĐ-HVN	28/08/2020	1	28	1,400,000	1,400,000	Hướng dẫn 1_Cao học	Phùng Quang Tùng	
121	HD162	CH28CNSHB	Phạm Hồng	Hiền	3083/QĐ-HVN	28/08/2020	1	12	600,000	600,000	Hướng dẫn 2_Cao học	Nguyễn Thị Ngọc Hân	
122	HD286	CH28CNSHB	Phạm Thị	Năm	3083/QĐ-HVN	28/08/2020	1	28	1,400,000	1,400,000	Hướng dẫn 1_Cao học	Trịnh Thị Hồng	
123	HD287	CH28CNSHB	Nguyễn Thúy	Hường	3944/QĐ-HVN	23/10/2020	1	28	1,400,000	1,400,000	Hướng dẫn 1_Cao học	Hoàng Trọng Thế	
124	HD288	CH28CNSHB	Trần Công	Tú	3526/QĐ-HVN	25/09/2020	1	12	600,000	600,000	Hướng dẫn 2_Cao học	Vũ Thị Liễu	
125	HD289	CH28CNSHB	Phan Thúy	Hiền	3526/QĐ-HVN	25/09/2020	1	12	600,000	600,000	Hướng dẫn 2_Cao học	Nguyễn Thị Xuyên	
126	TG369	K62CNSHA	Tổng Văn	Hải	4294/QĐ-HVN	09/09/2021	1	14	650,000	650,000	Hướng dẫn 1_Đại học	Nguyễn Khánh Duyên	
127	TG369	K63CNSHA	Tổng Văn	Hải	5262/QĐ-HVN	29/10/2021	1	14	650,000	650,000	Hướng dẫn 1_Đại học	Hà Thị Phương Thảo	
128	TG585	K63CNSHA	Nguyễn Duy	Phương	5262/QĐ-HVN	29/10/2021	1	14	650,000	650,000	Hướng dẫn 1_Đại học	Lê Việt Hùng	
129	TG585	K62CNSHE	Nguyễn Duy	Phương	4287/QĐ-HVN	09/09/2021	1	28	1,300,000	1,300,000	Hướng dẫn 1 Khóa luận TT_CLC	Lê Trí Cường	
130	TG586	K63CNSHA	Khổng Ngân	Giang	5262/QĐ-HVN	29/10/2021	1	6	400,000	400,000	Hướng dẫn 2_Đại học	Hà Thị Phương Thảo	
131	TG586	CH28KHCTB2	Khổng Ngân	Giang	1913/QĐ-HVN	27/04/2021	1	28	1,400,000	1,400,000	Hướng dẫn 1_Cao học	Dương Lê Đạt	
132	TG587	K63CNSHA	Vũ Thị Hạnh	Nguyên	4294/QĐ-HVN	09/09/2021	1	14	650,000	650,000	Hướng dẫn 1_Đại học	Dương Thị Việt	
133	TG588	CH28CNSHB2	Nguyễn Hữu	Hoàng	590/QĐ-HVN	29/01/2021	1	28	1,400,000	1,400,000	Hướng dẫn 1_Cao học	Nguyễn Thị Diệt	



STT	Mã GV	Mã lớp	Họ đệm	Tên	Hợp đồng thỉnh giảng/ Quyết định hướng dẫn		Số thanh toán		Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Hoạt động hướng dẫn	Người học	Ghi chú
					Số, ký hiệu	Ngày, tháng, năm	SL hướng dẫn (người học)	Số giờ (giờ)					
134	MOI07	K63CNSHB	Nguyễn Quang	Thạch	5262/QĐ-HVN	29/10/2021	1	14	650,000	650,000	Hướng dẫn 1_Đại học	Nguyễn Thị Thanh	
135	MOI07	K63CNSHB	Nguyễn Quang	Thạch	4294/QĐ-HVN	09/09/2021	1	14	650,000	650,000	Hướng dẫn 1_Đại học	Nguyễn Thị Bảo	
136	MOI07	CH28KHCTB	Nguyễn Quang	Thạch	1858/QĐ-HVN	08/06/2020	1	12	600,000	600,000	Hướng dẫn 2_Cao học	Đặng Xuân Thu	
137	TG348	K63CNSHB	Nguyễn Xuân	Trường	5262/QĐ-HVN	29/10/2021	1	14	650,000	650,000	Hướng dẫn 1_Đại học	Nguyễn Thị Vân	
138	TG348	K63CNSHB	Nguyễn Xuân	Trường	5262/QĐ-HVN	29/10/2021	1	6	400,000	400,000	Hướng dẫn 2_Đại học	Trần Thị Vân Anh	
139	TG348	K63CNSHB	Nguyễn Xuân	Trường	5262/QĐ-HVN	29/10/2021	1	6	400,000	400,000	Hướng dẫn 2_Đại học	Đào Thị Hồng Thủy	
140	TG348	K63CNSHB	Nguyễn Xuân	Trường	4294/QĐ-HVN	09/09/2021	1	20	1,050,000	1,050,000	Hướng dẫn độc lập_Đại học	Trần Tiến Đạt	
141	TG348	CH28CNSHB2	Nguyễn Xuân	Trường	590/QĐ-HVN	29/01/2021	1	28	1,400,000	1,400,000	Hướng dẫn 1_Cao học	Đỗ Thị Mai	
142	TG410	K63CNSHB	Vũ Thị	Hằng	5262/QĐ-HVN	29/10/2021	1	6	400,000	400,000	Hướng dẫn 2_Đại học	Nguyễn Thị Thanh	
143	TG410	K63CNSHB	Vũ Thị	Hằng	4294/QĐ-HVN	09/09/2021	1	6	400,000	400,000	Hướng dẫn 2_Đại học	Nguyễn Thị Bảo	
144	TG416	K62CNSHA	Chu Đức	Hà	4294/QĐ-HVN	09/09/2021	1	14	650,000	650,000	Hướng dẫn 1_Đại học	Trịnh Thị Lam Hồng	
145	TG416	K62CNSHE	Chu Đức	Hà	4287/QĐ-HVN	09/09/2021	1	12	800,000	800,000	Hướng dẫn 2_Khóa luận TT_CLC	Nguyễn Thị Hồng	
146	MG179	K62CNSHC	Đoàn Thị Thanh	Hương	5259/QĐ-HVN	29/10/2021	1	6	400,000	400,000	Hướng dẫn 2_Đại học	Vũ Thị Loan	
147	TG276	K62CNSHE	Nguyễn Thị Diệu	Thúy	4287/QĐ-HVN	09/09/2021	1	28	1,300,000	1,300,000	Hướng dẫn 1_Khóa luận TT_CLC	Nguyễn Thị Thủy Dương	
148	MG149	K62CNSHE	Kiều Thị Quỳnh	Hoa	4287/QĐ-HVN	09/09/2021	1	28	1,300,000	1,300,000	Hướng dẫn 1_Khóa luận TT_CLC	Lê Việt Hưng	
149	TG447	K63CNSHD	Nguyễn Thị	Xuân	5262/QĐ-HVN	29/10/2021	1	14	650,000	650,000	Hướng dẫn 1_Đại học	Ngô Xuân Sơn	
150	TG463	K62CNSHE	Nguyễn Thủy	Dương	4287/QĐ-HVN	09/09/2021	1	28	1,300,000	1,300,000	Hướng dẫn 1_Khóa luận TT_CLC	Nguyễn Minh Nguyệt	
151	TG554	K63CNSHC	Đỗ Tiến	Phát	4294/QĐ-HVN	09/09/2021	1	6	400,000	400,000	Hướng dẫn 2_Đại học	Lê Thu Trang	
152	TG554	CH28CNSHB2	Đỗ Tiến	Phát	590/QĐ-HVN	29/01/2021	1	28	1,400,000	1,400,000	Hướng dẫn 1_Cao học	Trần Thị Huyền	
153	TG571	NCS	ứng Thị Diệu	Thúy	1945/QĐ-HVN	28/04/2021	1	10	500,000	500,000	Hướng dẫn 2_NCS	Hồ Thị Thúy Hằng	
154	HD131	NCS	Tô Long	Thành	356/QĐ-HVN	23/02/2016	1	40	2,000,000	2,000,000	Hướng dẫn 1_NCS	Nguyễn Văn Lâm	
155	HD204	K61TYB	Trương Quang	Lâm	4903/QĐ-HVN	13/10/2021	1	6	400,000	400,000	Hướng dẫn 2_Đại học	Nguyễn Thị Thu Huyền	
156	HD204	K62TYE	Trương Quang	Lâm	4903/QĐ-HVN	13/10/2021	1	6	400,000	400,000	Hướng dẫn 2_Đại học	Phan Lanh	



STT	Mã GV	Mã lớp	Họ đệm	Tên	Hợp đồng thỉnh giảng/ Quyết định hướng dẫn		Số thanh toán		Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Hoạt động hướng dẫn	Người học	Ghi chú
					Số, ký hiệu	Ngày, tháng, năm	SL hướng dẫn (người học)	Số giờ (giờ)					
157	HD204	CH28TYB	Trương Quang	Lâm	4334/QĐ-HVN	19/11/2020	1	28	1,400,000	1,400,000	Hướng dẫn 1_Cao học	Nguyễn Thị Thu Hương	
158	HD204	CH28TYB	Trương Quang	Lâm	4334/QĐ-HVN	19/11/2020	1	28	1,400,000	1,400,000	Hướng dẫn 1_Cao học	Nguyễn Văn Thắng	
159	TG893	CH28TYB	Phạm Minh	Hằng	4334/QĐ-HVN	19/11/2020	1	28	1,400,000	1,400,000	Hướng dẫn 1_Cao học	Phạm Thị Thu Thủy	
160	MG314	NCS	Bertrand	Losson	2148/QĐ-HVN	01/08/2016	1	20	1,000,000	1,000,000	Hướng dẫn 2_NCS	Nguyễn Thị Hồng Chiên	NCS kết thúc
161	MG315	NCS	Phạm Văn	Giới	2205/QĐ-HVN	04/08/2016	1	20	1,000,000	1,000,000	Hướng dẫn 2_NCS	Giang Hoàng Hà	NCS kết thúc
162	TG277	CH28TYB	Tô Long	Thành	54/HĐTG-HVN-TY-VSVTN	10/08/2021	1	12	600,000	600,000	Hướng dẫn 2_Cao học	Ngô Thị Thu Thảo	
163	TG277	CH28TYB	Tô Long	Thành	54/HĐTG-HVN-TY-VSVTN	10/08/2021	1	12	600,000	600,000	Hướng dẫn 2_Cao học	Đào Thị Linh	
			Tổng cộng				163	4,046		202,750,000			

Tổng số tiền thanh toán 202,750,000 đồng
 Bằng chữ: Hai trăm lẻ hai triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng./.

